

Thực trạng hoạt động đánh giá kết quả học tập môn Khoa học Tự nhiên ở các trường trung học cơ sở khu vực 1, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thanh Sơn*

* Học viên cao học, trường Đại học Sài Gòn

Received: 10/5/2024; Accepted: 18/5/2024; Published: 3/6/2024

Abstract: The activity of assessing learning outcomes (assessment of learning outcomes) in natural sciences is an important activity for administrators and teachers in schools. Using scientific research methods, the author conducted a survey of 15 managers and 35 natural science teachers in middle schools, Region 1, Thu Duc City, Ho Chi Minh City. The research results show that the current status of management of assessment activities in natural sciences in these schools has many advantages and some limitations. The topic has confirmed the causes leading to the limitations. Since then, the author has proposed urgent and highly feasible management measures. If combined with synchronous and flexible measures according to each school's conditions, it will create positive changes and improve the quality of teaching Natural Sciences in Area 1, Thu Duc City in particular and the surrounding area. Ho Chi Minh City area in general.

Keywords: Evaluation activities; Assess learning outcomes; Natural Science, junior high school; Thu Duc City

1. Mở đầu

Giáo dục Việt Nam đang từng bước đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT, trong đó có đổi mới ĐG KQHT của HS. Đánh giá KQHT không còn là đánh giá kiến thức của người học mà đánh giá năng lực nhận thức vấn đề, giải quyết vấn đề, kỹ năng thực hành... Hoạt động ĐG KQHT môn KHTN không chỉ giúp cho CBQL và GV đo lường về chất lượng giảng dạy mà còn giúp cho GV kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy học, phát triển chương trình giáo dục và đồng thời HS cũng có thể tìm được phương pháp học tập phù hợp cho bản thân.

Kết quả nghiên cứu về thực trạng hoạt động ĐG KQHT môn KHTN ở Khu vực 1, TP Thủ Đức chỉ ra những nhiều ưu điểm, song bên cạnh đó vẫn còn nhiều hạn chế. Kết quả thực trạng khảo sát là cơ sở cho các nhà quản lý đề ra các biện pháp nhằm nâng cao nâng cao chất lượng giảng dạy môn KHTN cấp THCS tại Khu vực 1, TP Thủ Đức nói riêng và khu vực TP Hồ Chí Minh nói chung

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về tổ chức khảo sát

Khách thể khảo sát: Khảo sát 15 CBQL (bao gồm HT, PHT, TTCM) và 35 GV bộ môn KHTN ở các trường THCS An Phú, THCS Bình An, THCS Giồng Ông Tố, THCS Nguyễn Văn Trỗi, THCS Lương Định Của.

Phương pháp khảo sát: Sử dụng bảng hỏi và phương pháp phỏng vấn để khảo sát thực trạng hoạt động này ở các trường THCS Khu vực 1, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh. Sử dụng phần mềm SPSS để xử lý số liệu theo quy ước như sau:

Bảng 2.1. Quy ước xử lý kết quả đánh giá

Mô tả thang đo	Mức đánh giá				
	1-1,8	1,81 – 2,6	2,61 – 3,4	3,41 – 4,2	4,21 - 5
Mức độ đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Ít đồng ý	Bình thường	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Kết quả thực hiện	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
Mức độ ảnh hưởng	Hoàn toàn không ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Bình thường	Ảnh hưởng	Rất ảnh hưởng

Thời gian thực hiện khảo sát: Tháng 03 năm 2024

2.2. Kết quả khảo sát thực trạng ĐG, KQHT môn KHTN ở các trường THCS Khu vực 1, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

2.2.1. Thực trạng thực hiện mục đích và yêu cầu ĐG, KQHT

Bảng 2.2. Thực trạng thực hiện mục đích, yêu cầu ĐG KQHT

TT	Mục đích đánh giá	ĐTB	ĐLC	TH
1	Xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của HS theo yêu cầu cần đạt được quy định	3,98	0,428	2
2	Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để HS điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập	3,36	0,485	3
3	CBQL giáo dục và GV điều chỉnh hoạt động dạy học	4,12	0,480	1
TT	Yêu cầu đánh giá	ĐTB	ĐLC	TH
1	Đánh giá căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong CT GDPT	3,96	0,493	2
2	Đánh giá bảo đảm tính toàn diện	3,48	0,544	6
3	Đánh giá bảo đảm tính công bằng	3,82	0,482	4
4	Đánh giá bảo đảm tính trung thực và khách quan	4,06	0,512	1
5	Đánh giá bằng nhiều phương pháp, hình thức, kĩ thuật và công cụ khác nhau	3,54	0,542	8
6	kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ	3,76	0,476	5
7	Đánh giá vì sự tiến bộ của HS	3,32	0,513	9
8	Đánh giá nhằm động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của HS	3,48	0,614	7
9	Không so sánh HS với nhau khi đánh giá	3,94	0,620	3

Đa số mục đích ĐG KQHT môn KHTN được thực hiện ở mức khá, tuy nhiên vẫn còn một số được thực hiện ở mức trung bình như trên. Qua chia sẻ của một CBQL, nguyên nhân mà mục đích được thực hiện ở mức trung bình là do thông tin từ đánh giá không được sử dụng một cách hiệu quả để cung cấp và hướng dẫn HS về cách cải thiện.

Các yêu cầu ĐG KQHT môn KHTN không có sự đồng đều. Trong đó có một số yêu cầu được thực hiện khá như kết quả nêu trên và một số khó khăn như: hạn chế về năng lực đánh giá của GV và áp lực thời gian do phải thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau, bên cạnh việc thực hiện ĐG KQHT làm ảnh hưởng đến các yêu cầu đánh giá ở mức trung bình.

2.2.2. Thực trạng thực hiện các nội dung đánh ĐG KQHT

Bảng 2.3. Thực trạng thực hiện các nội dung ĐG KQHT

TT	Nội dung đánh giá	ĐTB	ĐLC	TH
1	Các phẩm chất	4,02	0,589	1
2	Năng lực tự chủ và tự học	3,58	0,702	2

3	Năng lực giao tiếp và hợp tác	3,56	0,705	3
4	Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	3,36	0,525	5
5	Nhận thức KHTN	4,02	0,589	1
6	Tìm hiểu tự nhiên	4,02	0,589	1
7	Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học	3,50	0,544	4

Thực trạng thực hiện các nội dung ĐG KQHT môn KHTN ở các trường THCS Khu vực 1, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh được đánh giá ở mức khá gồm: Các phẩm chất, Nhận thức KHTN, Tìm hiểu tự nhiên. Các nội dung đánh giá có kết quả thực hiện trung bình: Năng lực giao tiếp và hợp tác, Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Nhìn chung, các nội dung đánh giá vẫn thiên về ĐG khả năng ghi nhớ, tái hiện và ĐG kiến thức là chủ yếu. ĐG các năng lực, đặc biệt là ĐG năng lực vận dụng KHTN vào giải quyết vấn đề còn hạn chế mặc dù GV đã được tập huấn về ĐG KQHT môn KHTN theo hướng PTNL cho HS. Đây là vấn đề mà CBQL cần lưu tâm và chú ý đến vấn đề quản lý hoạt động ĐG KQHT môn KHTN ở trường THCS.

2.2.3. Thực trạng thực hiện các phương thức ĐG KQHT

Các hình thức đánh giá có kết quả thực hiện đồng đều nhau ở mức khá: đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ.

Các phương pháp đánh giá có kết quả thực hiện không đồng đều nhau, một số phương pháp được đánh giá ở mức khá và một số phương pháp khác được đánh giá ở mức trung bình như: Quan sát (bảng quan sát, bảng kiểm, hồ sơ học tập) thực hành thí nghiệm, Quan sát (bảng quan sát, bảng kiểm, hồ sơ học tập) khi thực hiện dự án, Quan sát (bảng quan sát, bảng kiểm, hồ sơ học tập) khi đi thực địa, tham quan, HS tự đánh giá, HS đánh giá lẫn nhau.

Qua quan sát và phỏng vấn một số GV đang giảng dạy cho thấy nguyên nhân chủ yếu là do hạn chế về năng lực của GV và hạn chế về CSVC của nhà trường THCS.

2.2.4. Thực trạng thực hiện quy trình GGD KQHT

Bảng 2.4. Thực trạng thực hiện quy trình ĐG KQHT

TT	Quy trình đánh giá	ĐTB	ĐLC	TH
1	Xác định mục đích đánh giá KQHT môn KHTN	4,02	0,589	2
2	Xác định nội dung ĐG và các bậc nhận thức tương ứng với nội dung ĐG,	4,02	0,589	2

3	Lập ma trận đề thi, kiểm tra môn KHTN theo 4 cấp độ năng lực	4,02	0,589	2
4	Lựa chọn hình thức đánh giá	4,02	0,589	2
5	Soạn ngân hàng câu hỏi, bài tập theo 4 cấp độ năng lực	4,44	0,501	1
6	Tổ hợp đề thi, kiểm tra theo tỉ lệ đã quy định trong ma trận nội dung	4,02	0,589	2
7	Phân tích câu hỏi, hoàn thiện công cụ ĐG KQHT môn KHTN	4,44	0,501	1
8	Tổ chức thi, chấm điểm	4,02	0,589	2
9	Nhận xét cho từng HS trong số điểm của GV và công bố kết quả	4,02	0,589	2
10	Sử dụng kết quả đánh giá để phát triển kế hoạch dạy học môn KHTN và điều chỉnh quá trình dạy học môn KHTN để nâng cao chất lượng dạy học môn KHTN	3,52	0,544	3

Từ kết quả bảng 5 cho thấy thực trạng thực hiện quy trình **đánh giá** không có sự đồng đều giữa các bước, trong đó đa số các bước có kết quả thực hiện khá, tuy nhiên bước: Sử dụng kết quả đánh giá để phát triển kế hoạch dạy học môn KHTN và điều chỉnh quá trình dạy học môn KHTN để nâng cao chất lượng dạy học môn KHTN, có kết quả thực hiện trung bình.

Qua tìm hiểu kết hợp với kết quả phân tích, tác giả nhận thấy GV gặp khó khăn do sự phức tạp của dữ liệu và yêu cầu phân tích.

2.2.5. Thực trạng các điều kiện hỗ trợ hoạt động đánh giá kết quả học tập

Kết quả khảo sát cho thấy, các **điều kiện được đánh giá ở mức khá**: phòng học rộng rãi, thoáng, sạch sẽ; trang thiết bị hợp lý; có nguồn ngân sách hỗ trợ công tác ĐG môn KHTN; có nhân viên hỗ trợ GV xử lý các công việc hành chính,..., ngoài ra vẫn còn một số điều kiện hỗ trợ khác được đánh giá ở mức trung bình.

2.3. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động ĐG KQHT môn KHTN ở các trường THCS Khu vực 1, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

***Ưu điểm:** Hoạt động đánh giá được thực hiện đạt mục đích, yêu cầu đề ra; nội dung **đánh giá** khá phù hợp; phương thức đánh giá đa dạng; điều kiện hỗ trợ hoạt động đánh giá khá đầy đủ.

***Hạn chế:** Năng lực ĐG KQHT môn KHTN của GV còn hạn chế, chưa đáp ứng mục tiêu; GV còn có thói quen sử dụng các phương pháp truyền thống để

đánh giá; Hình thức đánh giá chủ yếu là tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan; Quy trình đánh giá kết quả học tập chưa đồng đều giữa các bước; Các điều kiện về hệ thống quản lý thông tin HS và phần mềm trực tuyến cho đánh giá, nhận xét và phân tích KQHT chưa được sử dụng một cách hiệu quả.

Kết quả nghiên cứu thực trạng trên đây là cơ sở thực tiễn để tác giả đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động này trên địa bàn nghiên cứu.

3. Kết luận

Đánh giá KQHT môn KHTN là hoạt động quan trọng đối với CBQL và GV. Điều này giúp CBQL đo lường về chất lượng giảng dạy, giúp GV kịp thời điều chỉnh PPDH và giúp HS tìm được cách học tốt nhất cho bản thân.

Thực tế cho thấy hoạt động ĐG KQHT môn KHTN ở các trường THCS Khu vực 1, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh **đáp ứng quy định hiện hành**, tuy nhiên chưa đồng bộ như: chưa tập trung vào ĐG các năng lực HS; phương pháp và hình thức ĐG chưa được đa dạng; quy trình ĐG đã được GV vận dụng tuy nhiên còn hạn chế ở khâu sử dụng kết quả đánh giá; **điều kiện** hỗ trợ hoạt động đánh giá vẫn còn hạn chế.

Kết quả khảo sát sẽ là cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động ĐG KQHT môn KHTN ở các trường THCS Khu vực 1, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh đạt hiệu quả, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn KHTN tại Khu vực 1, TP Thủ Đức nói riêng và khu vực TP Hồ Chí Minh nói chung.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục - Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 Chương trình GDPT môn KHTN*. Hà Nội
2. Nguyễn Đức Chính (2008), *Đánh giá chất lượng trong giáo dục*. Khoa Sư phạm, ĐHQG Hà Nội
3. Nguyễn Thị Phương Dung (2021), *Quản lý hoạt động ĐG KQHT của HS theo định hướng phát triển năng lực ở các trường THCS quận Đống Đa*, Hà Nội.
4. Lê Thị Mỹ Hà (2010), *Quy trình xây dựng đề kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh phổ thông*. Tạp chí KHGD
5. Trần Kiều và Trần Đình Châu (2012), *Đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập của HS trường THCS*. NXB Giáo dục, Hà Nội
6. Nguyễn Công Khanh, (2013), *Đổi mới đánh giá HS phổ thông theo cách tiếp cận năng lực*, ĐHSP Hà Nội.